

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 7431 /CTHN-TTHT
V/v chính sách thuế TNDN,
thuế TNCN đối với khoản
tiền mua bảo hiểm sức khỏe
cho người lao động

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021

Kính gửi: Công ty TNHH Business Sweden Vietnam
(Địa chỉ: Tầng 29, Tòa Đông, Tòa nhà Lotte Center Hà Nội, Số 54 Liễu Giai,
phường Cống Vị, quận Ba Đình, TP Hà Nội; MST: 0108873761)

Trả lời công văn số 01/2021/BUSVN không ghi ngày tháng 03/2021 của
Công ty TNHH Business Sweden Vietnam (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về
chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ
Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

"Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được
sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1
Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

"Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập
chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh
nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh
doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp
luật.

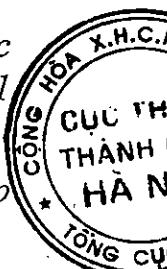
c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ
20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng
tử thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các
văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.30. Các khoản chi không tương ứng với doanh thu tính thuế, trừ các
khoản chi sau:

...- Khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động như: chi
đám hiếu, hy của bản thân và gia đình người lao động; chi nghỉ mát, chi hỗ trợ
điều trị; chi hỗ trợ bổ sung kiến thức học tập tại cơ sở đào tạo; chi hỗ trợ gia đình



người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau; chi khen thưởng con của người lao động có thành tích tốt trong học tập; chi hỗ trợ chi phí đi lại ngày lễ, tết cho người lao động; chi bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tự nguyện khác cho người lao động (trừ khoản chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động hưởng dẫn tại điểm 2.6, bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho người lao động hưởng dẫn tại điểm 2.11 Điều này) và những khoản chi có tính chất phúc lợi khác. Tổng số chi có tính chất phúc lợi nêu trên không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp.

Việc xác định 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp được xác định bằng quỹ tiền lương thực hiện trong năm chia (:) 12 tháng. Trường hợp doanh nghiệp hoạt động không đủ 12 tháng thì: Việc xác định 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế được xác định bằng quỹ tiền lương thực hiện trong năm chia (:) số tháng thực tế hoạt động trong năm.

Quỹ tiền lương thực hiện là tổng số tiền lương thực tế đã chi trả của năm quyết toán đó đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán theo quy định (không bao gồm số tiền trích lập quỹ dự phòng tiền lương của năm trước chi trong năm quyết toán thuế).

- Căn cứ Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính, quy định sửa đổi, bổ sung tiết đ.2 điểm đ khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính như sau:

“3. Sửa đổi, bổ sung tiết đ.2 điểm đ khoản 2 Điều 2

“đ.2) Khoản tiền do người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm; mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện hoặc đóng góp Quỹ hưu trí tự nguyện cho người lao động.

Trường hợp người sử dụng lao động mua cho người lao động sản phẩm bảo hiểm không bắt buộc không có tích lũy về phí bảo hiểm (kể cả trường hợp mua bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm không thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam được phép bán bảo hiểm tại Việt Nam) thì khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động. Bảo hiểm không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm gồm các sản phẩm bảo hiểm như: bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tử kỳ (không bao gồm sản phẩm bảo hiểm tử kỳ có hoàn phí), ... mà người tham gia bảo hiểm không nhận được tiền phí tích lũy từ việc tham gia bảo hiểm, ngoài khoản tiền bảo hiểm hoặc bồi thường theo thoả thuận tại hợp đồng bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm trả.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty mua sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm cho người lao động thì:

- Về thuế TNDN: Khoản chi mua bảo hiểm sức khỏe cho người lao động của Công ty được coi là khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động, nếu tổng số chi có tính chất phúc lợi không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp và và đáp ứng đủ điều kiện theo hướng dẫn tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

- Về thuế TNCN: Không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động đối với khoản tiền phí mua sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không bắt buộc và không có tích lũy về phí bảo hiểm.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị và đổi chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra

- Kiểm Tra số 1 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Business Sweden Vietnam biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT1;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT; TTHT(2). (6;3)

